TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HCM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 307/2019/QĐST-DS	*Quận S, ngày 08 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ HCM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Nam

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Thơi – Thư ký TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ HCM mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 178/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 495/2019/QĐST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thanh H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

Đối với: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960;

Nơi cư trú cuối cùng: 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và các bản tự khai, người yêu cầu bà Đào Thanh H trình bày: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960 có cha là ông Nguyễn Ngọc Th, mẹ là bà Trương Thị B; bà chỉ biết ông Th, bà B trước đây ở Phan Thiết, sau đó đã bán nhà đi nơi khác, hiện nay không rõ nơi cư trú. Ông Nguyễn Ngọc T có vợ là bà Đào Thanh H và có một con chung với bà Đào Thanh H là anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990.

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 19/5/1960 (số chứng minh nhân dân: 023719274 do Công an THÀNH PHỐ HCM cấp ngày 12/11/1999) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM. Từ năm 2000 đến nay, ông Nguyễn Ngọc T đi đâu không rõ, vắng mặt tại

nơi cư trú và không liên lạc với gia đình. Mặc dù gia đình đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không tìm thấy tin tức của ông T. Do đó, bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất tích.

Tại đơn tường trình ngày 23/5/2019 và bản tự khai ngày 13/6/2019 của bà Đào Thanh H thể hiện bà không cung cấp được thông tin về bố mẹ ruột của ông T (ông Nguyễn Ngọc Th; bà Trương Thị B), bởi bố mẹ ông T chia tay từ lúc ông T lập gia đình nên bà không liên hệ cũng không biết ông Th, bà B hiện đang ở đâu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc Đ trình bày: ông là con ruột của ông Nguyễn Ngọc T. Ông T đã bỏ nhà đi từ năm 2000 đến nay. Từ khi ông T bỏ nhà đi, gia đình đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không tìm thấy tin tức của ông T, không rõ ông T còn sống hay đã chết. Do đó, trước yêu cầu của bà Đào Thanh H, ông đồng ý, không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung: căn cứ vào kết quả xác minh của Công an Phường 11, Quận S thể hiện ông Nguyễn Ngọc T đã biệt tích 02 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực về việc còn sống hay đã chết. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Đào Thanh H tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất tích theo quy định của pháp luật. Trường hợp ông T trở về hoặc có tin tức xác thực là ông T còn sống thì có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S- THÀNH PHỐ HCM nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 19/5/1960 (số chứng minh nhân dân: 023719274 do Công an THÀNH PHỐ HCM cấp ngày 12/11/1999) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM, nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ HCM.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự

Bà Đào Thanh H và ông Nguyễn Ngọc Đ có có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Do đó, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 159, quyển số 01/95, ngày 10/5/1995 của Ủy ban nhân dân Quận S, THÀNH PHỐ HCM cấp thì bà Đào Thanh H là vợ của ông Nguyễn Ngọc T. Như vậy, bà H là có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất tích theo quy định tại Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào đơn yêu cầu của bà Đào Thanh H thì ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960 có cha là ông Nguyễn Ngọc Th, mẹ là bà Trương Thị B. Ông Nguyễn Ngọc T có vợ là bà Đào Thanh H và có một con chung với bà Đào Thanh H là anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990.

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 19/5/1960 (số chứng minh nhân dân: 023719274 do Công an THÀNH PHỐ HCM cấp ngày 12/11/1999) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM. Từ năm 2000 đến nay, ông Nguyễn Ngọc T đi đâu không rõ, vắng mặt tại nơi cư trú và không liên lạc với gia đình. Mặc dù gia đình đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không tìm thấy tin tức của ông T. Do đó bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Đ đồng ý với ý kiến bà H, không có ý kiến khác.

Căn cứ vào kết quả xác minh tình trạng cư trú của Công an Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM thì ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960 có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM. Tuy nhiên ông T đã đi đâu không rõ từ năm 2004 đến nay.

Ngày 13/6/2019, TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S đã ban hành Quyết định số 08/2019/QĐ-TBTK thông báo tìm kiếm thông tin người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Ngọc T, đăng trên Báo Sài Gòn Giải Phóng trong ba số liên tiếp (ngày 19/6/2019, 20/6/2019, ngày 21/6/2019) và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp (ngày 04/7/2019; ngày 05/7/2019; ngày 06/7/2019), nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Ngọc T.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Ngọc T biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Nguyễn Ngọc T còn sống hay đã chết. Vì vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015, TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thanh H về việc tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T mất tích.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người mất tích: Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Ngọc T được giải quyết theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Bộ luật Dân sự năm 2015 khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người mất tích có hiệu lực pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Đào Thanh H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 68, Điều 69 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đào Thanh H.

Tuyên bố Ông Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 19/5/1960 (số chứng minh nhân dân: 023719274 do Công an THÀNH PHỐ HCM cấp ngày 12/11/1999); nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ 1025/6 HG, Phường 11, Quận S, THÀNH PHỐ HCM mất tích.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc T có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Ngọc T được giải quyết theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thanh H phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0011231 ngày 06/6/2019 của Chi cục Thi hành án Quận S; Bà Đào Thanh H đã nộp đủ lệ phí

3. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TPHCM;
-Viện kiểm sát nhân dân Quận S;
-Chi cục Thi hành án dân sự Quận S;
-Các đương sự (để thi hành);
- Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận S.
-Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Nam

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HCM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 594/2018/QĐST-DS	*Quận S, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HCM

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lại Thị Bình Minh.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Hoài - Thư ký TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ HCM.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S THÀNH PHỐ HCM tham gia phiên họp: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HCM mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 200/2018/TLST-DS ngày 27/03/2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 459/2018/QĐST-DS ngày 09/10/2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trương Tô, sinh năm 1947.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Cam Toàn, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

- *Người bị yêu cầu:*

Bà Âu Muối, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trương Hà Tử, sinh năm 1944.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

2. Bà Trương Muối Tử, sinh năm 1949.

Địa chỉ: 32/19/26 Ông Ích Khiêm, Phường 14, Quận 11, THÀNH PHỐ HCM.

3. Bà Trương Nữ, sinh năm 1954.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

4. Ông Âu Xú Há, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

5. Bà Âu Ngân Linh, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM.

(Tất cả các đương sự xin vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu Ông Trương Tô có đại diện theo ủy quyền ông Trương Cam Toàn trình bày: Ông Âu Tường, sinh năm 1922, chết năm 1983 và vợ là bà Trương Muối, sinh năm 1922, chết năm 1995 có 07 người con tên:

- Ông Trương Hà Tử, sinh năm 1944.

- Ông Trương Tô, sinh năm 1947.

- Bà Trương Muối Tử, sinh năm 1949.

- Bà Trương Nữ, sinh năm 1954.

- Ông Âu Xú Há, sinh năm 1956.

- Bà Âu Muối, sinh năm 1960.

- Bà Âu Ngân Linh, sinh năm 1964.

Bà Âu Muối có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM từ ngày 01/10/1976 đến năm 1988. Từ ngày 07/10/1988 cho đến nay bà Âu Muối đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Bà Âu Muối bị bệnh tâm thần, trước khi bỏ đi không có chồng con gì Tất cả mọi người trong gia đình đều không biết được tin tức nào của bà Âu Muối. Do đó ông Trương Tô đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà Trương Hà Tử, Trương Tô, Trương Muối Tử, Trương Nữ, Âu Xú Há, Âu Ngân Linh cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Trương Tô, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết. Các ông bà xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HCM nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Âu Muối có nơi cư trú cuối cùng tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ HCM.

Ông Trương Tô có đại diện theo ủy quyền là ông Trương Cam Toàn, ông Trương Hà Tử, bà Trương Muối Tử, bà Trương Nữ, ông Âu Xú Há, bà Âu Ngân Linh có đơn xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết việc dân sự. Do đó Tòa án giải

quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào đơn yêu cầu của ông Trương Tô thì cha mẹ của ông là ông Âu Tường, sinh năm 1922, chết năm 1983 và bà Trương Muối, sinh năm 1922, chết năm 1995 có 07 người con tên: Trương Hà Tử, Trương Tô, Trương Muối Tử, Trương Nữ, Âu Xú Há, Âu Muối, Âu Ngân Linh.

Bà Âu Muối có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM từ ngày 01/10/1976 đến năm 1988. Từ ngày 07/10/1988 cho đến nay bà Âu Muối đã bỏ nhà đi đâu không rõ. Bà Âu Muối bị bệnh tâm thần, trước khi bỏ đi không có chồng con gì Tất cả mọi người trong gia đình đều không biết được tin tức nào của bà Âu Muối. Do đó ông Trương Tô đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà Trương Hà Tử, Trương Tô, Trương Muối Tử, Trương Nữ, Âu Xú Há, Âu Ngân Linh cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Trương Tô, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết.

Căn cứ vào xác nhận của Ban chỉ huy Công an Phường 3, Quận S thì bà Âu Muối có hộ khẩu thường trú tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM từ ngày 01/10/1976 đến năm 1988, từ ngày 7/10/1988 bị xóa hộ khẩu, lý do bỏ địa phương đi đâu không rõ.

Ngày 10/4/2018 TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S đã ban hành Quyết định số 200/2018/QĐ-TA thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Âu Muối, đăng trên báo Lao động trong ba số liên tiếp (số 99 ngày 18/3/2018, số 100 ngày 19/3/2018, số 101 ngày 20/3/2018) và phát sống trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp (ngày 04, 05, 06/6/2018), nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Âu Muối.

Như vậy có đủ cơ sở xác định bà Âu Muối biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy yêu cầu của ông Trương Tô và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết là phù hợp với điểm d, khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về việc xác định ngày chết của bà Âu Muối:

Thời điểm biết được tin tức cuối cùng của bà Âu Muối là năm 1988, không xác định được ngày tháng cụ thể có tin tức cuối cùng. Do đó theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ngày xác định bà Âu Muối chết được tính là ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng. Như vậy xác định ngày chết của bà Âu Muối là ngày 01 tháng 01 năm 1989.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Âu Muối được giải quyết như đối với người đã chết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015 khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật.

[5] Về lệ phí: Ông Trương Tô phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trương Tô và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuyên bố bà Âu Muối là đã chết theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 68, điểm d, khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trương Tô.

Tuyên bố bà Âu Muối, sinh năm 1960, có nơi cư trú cuối cùng tại 283/13 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận S, THÀNH PHỐ HCM đã chết.

Ngày chết của bà Âu Muối là ngày 01 tháng 01 năm 1989.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Âu Muối đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Âu Muối được giải quyết như đối với người đã chết.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trương Tô phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0028990 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án Quận S. Ông Trương Tô đã nộp đủ lệ phí

- Ông Trương Tô, ông Trương Hà Tử, bà Trương Muối Tử, bà Trương Nữ, ông Âu Xú Há, bà Âu Ngân Linh có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận S;
- Chi cục THADS Q6;
- Các đương sự.
- Lưu VP, hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THẨM PHÁN

Lại Thị Bình Minh